

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN TÂY**

Số: **M9** /UBND

Về việc báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm theo Thông tư 210/2010/TT-BTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Tây, ngày **02** tháng **03** năm **2015**

Kính gửi:

- Các đơn vị Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư;
- Kho Bạc Nhà nước huyện.

Thực hiện Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm và Công văn số 6549/BTC-ĐT ngày 16/05/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 210/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính. UBND huyện Sơn Tây có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Yêu cầu các đơn vị: Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh Tế và Hạ tầng, Văn hóa và Thông tin, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Văn phòng HĐND&UBND, Văn phòng Huyện ủy, BQL các dự án đầu tư và xây dựng, UBND các xã được UBND huyện giao nhiệm vụ thực hiện chức năng Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư khẩn trương báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước được giao theo niên độ ngân sách năm 2014 của đơn vị mình (theo các biểu mẫu số 01/CDT, 02/CDT, 03/CDT và 04/CDT đính kèm Công văn này) gửi về UBND huyện (*qua phòng Tài chính - Kế hoạch*) **trước ngày 25/03/2015** để tổng hợp.

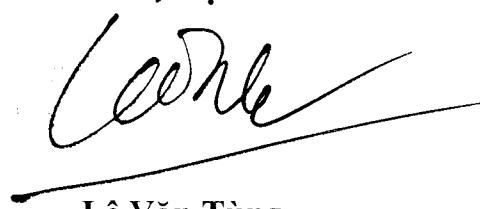
2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Sơn Tây tham mưu UBND huyện tổng hợp Báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2014 trên địa bàn huyện gửi Sở Tài chính theo quy định hiện hành.

Yêu cầu các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung Công văn này ./.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- CT, PCT;
- CPVP, TH;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Tùng**

Chùa đầu tư

Biểu số () (1)

Quyết toán vốn đầu tư XDCB nguồn ngân sách nhà nước

Nhiệm kỳ 2010-2011

Nội dung	Số thứ tự	Tổng kế toán đã thanh toán tại KCB đến hết năm đó năm trước										Thanh toán vốn thuộc KLT năm trước được tiếp tục thực hiện trong năm 20...									
		thanh toán					thanh toán					thanh toán					thanh toán				
		Mã cư trú	Tổng số	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	
Địa điểm xây dựng		Mã cư trú	Tổng số	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	vốn tạm ứng theo chế độ	Kế hoạch vốn đầu tư	Kế hoạch vốn huy động	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	9a	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=9a+11+16	$\frac{21=9a+12+1}{7}$
Vốn trong nước																					
2	CTMT quốc gia... Dự án...																				
3	CTMT khác																				
III Nguồn khác																					
1	Nguồn... Dự án...																				

Ghi chú:

- Đối với Dự án trồng nho 5 triệu ha rừng; số vốn thanh toán được quyết toán năm được luỹ kế hoạch đến hết 31/1 năm sau.
- Số vốn thanh toán từ 1/2 đến hết tháng 4 năm sau, quyết toán vào niên độ ngân sách năm sau.
- Dự án không có vốn ngoài nước chỉ ghi mới đóng.
- Đối với một số dự án được giao giao trong nước, nhưng thanh toán như nguồn vốn trong nước, thì số vốn đã thanh toán hạch toán vào nguồn ngoại nước.
- (\*) Cột số 9 - thể hiện luỹ kế số dư tạm ứng chưa quyết toán năm.
- (\*) Cột 20 - thể hiện số quyết toán năm, gồm: thanh toán KLT bằng nguồn được giao trong năm kế hoạch, nguồn thuộc kế hoạch năm trước chuyển năm sau chi tiếp; thanh toán các khoản tạm ứng theo chế độ từ các năm trước chuyển sang. Cột 20=cột 11+cột 16+cột 9 (phần số liệu đã hạch toán từ tạm ứng theo chế độ sang thanh toán KLT).
- (\*) Cột 21 - luỹ kế số vốn tạm ứng theo chế độ năm 20... . Cột 21=cột 12+cột 17+cột 9 (nếu còn)

Người lập biểu  
(Ký, họ, tên)

Lý lẽ  
số vốn  
tam ứng  
theo chế  
độ chưa  
thà hết  
năm sau  
(nếu có)  
năm  
20...(\*)  
(\*)

Lý lẽ  
số vốn  
tam ứng  
theo chế  
độ chưa  
thà hết  
năm sau  
(nếu có)  
năm  
20...(\*)  
(\*)

... ngày tháng năm 20...  
Chủ đầu tư (ký và đóng dấu)

**Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XDCB - nguồn ứng trước dự toán ngân sách năm sau (nếu có)**

Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...			Thanh toán vốn ứng trước			Số thanh toán			
						Bao gồm:			Thanh toán trong năm 20...						
						Tổng số	KH vốn ứng trước từ năm trước chuyển sang	KH vốn ứng trước năm 20...	Tổng số	Thanh toán cho KHH vốn ứng trước năm 20...	Thanh toán cho KHH vốn ứng trước năm 20...				
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+14	12	13=14+15	14	15	16
<b>Tổng số:</b>															
I Nguồn vốn XDCB tập trung															
1 Vốn chuẩn bị đầu tư															
Dự án...															
2 Vốn thực hiện dự án															
Ngành ...															
Nhóm ...															
Dự án...															
II Dự án, CTMT															
1 Dự án Trồng mới 5 tr.ha rừng															
Dự án...															
2 CTMT Quốc gia...															
Dự án...															
3 CTMT khác...															
Dự án...															
III Nguồn Khác															
1 Nguồn...															
Dự án ...															

Người lập biểu  
(Ký, họ, tên)  
Chủ đầu tư

.... ngày tháng năm 20...  
....

**Chú đầu tư**

**Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XDCB nguồn vốn trái phiếu Chính phủ**

Niên độ ngân sách năm 20...  
 (Kiem theo Thông tư số  
 TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Biểu số 03 (Ch)

Đại Tr.đóng										
Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm nay đang	Địa điểm nay đang	Mã đầu tài	Mã đầu tài	Tổng mức đầu tư	Tổng kết vốn đã thanh toán từ K công đến hết KIH năm trước	Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...	Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...	Tổng cộng vốn đã thanh toán
1		Khoan	Kết hoạch vốn đầu tư năm 20...	Kết toán thanh toán theo chế độ chưa thanh toán	Kết hoạch vốn chuyển năm sau (tiền cò)	KIHT	Kết hoạch vốn trực keo dan (tiền cò)	Kết hoạch vốn chuyển năm sau (tiền cò)	Kết hoạch vốn tạm ứng theo chế độ chưa thanh toán	Kết hoạch vốn huy bo (tiền cò)
							12	13	14	15
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11
	1	Tổng số								
	1.1	Vốn chuẩn bị đầu tư								
	1.1.1	Dự án...								
	1.1.2	Dự án...								
	2	Vốn thực hiện đầu tư								
	2.1	Ngành...								
	2.1.1	Nhóm A								
	2.1.2	Dự án...								
	2.1.3	Dự án...								
	2.2	Ngành...								
	2.2.1	Nhóm B								
	2.2.2	Dự án...								
	2.2.3	Nhóm C								
	2.2.4	Dự án...								
	2.2.5	Ngành...								

..., ngày tháng năm 20...  
**Chủ đầu tư (ký và đóng dấu)**  
 Người lập biểu  
 (Ký, họ, tên)

**Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XDCB - nguồn ứng trước trái phiếu Chính phủ (nếu có)**

Niên độ ngân sách năm 20...  
(Kèm theo Thông tư số TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự ạn	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...		Thanh toán vốn ứng trước		Bao gồm:		Số thanh toán tương ứng với kế hoạch thu hồi			
						Bao gồm:	KH vốn ứng trước từ năm trước chuyển sang	Tổng số KH vốn thu hồi năm 20...	Tổng số	Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Thanh toán trong năm 20...	Thanh toán cho KHH vốn ứng trước năm 20...			
1	2	3	4	5	6	7= 8+9+10	8	9	10	11=12+13	12	13=14+15	14	15	16
1	<b>Tổng số</b>														
1	Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án...														
2	Vốn thực hiện dự án 2.1 Ngành...														
2.1	Nhóm A														
2.1	Dự án...														
2.1	Dự án...														
2.2	Nhóm B														
2.2	Dự án...														
2.2	Dự án...														
2.2	Ngành...														

Người lập biểu  
(Ký, họ, tên)

... ngày tháng năm 20...  
Chủ đầu tư (ký và đóng dấu)